

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲ CHÂU
TỈNH NGHỆ AN

Mẫu số 27-HS (Ban hành theo NQ số 05/2017/NQ-HĐTP)
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 22/2025/HS-ST
Ngày 06-5-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ CHÂU, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lô Văn Linh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Duệ

Ông Vi Văn Duẩn

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Tăng Thành Vương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:** Ông Vi Ngọc Thái - Kiểm sát viên

Ngày 06 tháng 5 năm 2025, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An tiến hành xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến và trực tiếp vụ án hình sự thụ lý số 13/2025/TLST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2025/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 4 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Trần Văn T.** Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 10/6/1977 tại huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Bản Minh T, xã Châu T, huyện Quỳnh Ch, tỉnh Ngh A. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: Lớp 5/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Trần Văn Á và bà Lo Thị Đ (đều đã chết). Vợ là Phạm Thị H (đã ly hôn) và có 02 người con, con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2014. Tiền án: Ngày 24 tháng 9 năm 2024, bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An xử phạt 06 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại bản án số 77/2024/HS-ST, đang được hoãn chấp hành án phạt tù theo quyết định số 01/2024/QĐ-CA lý do bệnh ung thư tụy, di căn ổ bụng. Tiền sự: Không. Nhân thân: - Ngày 24 tháng 5 năm 2002, bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại bản án số 15/HS-ST. Chấp hành xong ngày 07/01/2004, đã được xóa án tích. - Ngày 25 tháng 8 năm 2005, bị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xử phạt 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tại bản án số 244/05/HS-ST. - Ngày 22 tháng 5 năm 2014, bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An xử phạt 07 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại bản án số 19/2014/HS-ST. Tổng hợp 01 năm 01 tháng 18 ngày tù của bản án số 224 ngày 25/8/2005 của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An chưa chấp hành, buộc chấp hành hình phạt chung hai bản án là 08 năm 01 tháng 18 ngày tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 28 tháng 8 năm 2019, đã được xóa án tích. Bị can bị áp

dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 15 tháng 01 năm 2025 đến nay do bị bệnh hiểm nghèo. Có mặt.

2. Họ và tên: **Nguyễn Trung Tr.** Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 15/5/1966 tại huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: bản Nông Tr, xã Châu B, huyện Quỳnh Ch, tỉnh Ngh A. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: Lớp 10/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Trung K và bà Hoàng Thị Th (đều đã chết). Vợ là Trần Thị O và có 02 người con, con lớn sinh năm 1989, con nhỏ sinh năm 1991. Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/12/2024 cho đến nay. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Trần Văn T:* Bà Nguyễn Thị Quỳnh Trang, Trợ giúp viên pháp lý. Công tác tại Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 2, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- *Người làm chứng:* Lương Văn Ch. Sinh năm 1978.

Trú tại: Bản Luồng L, xã Châu B, huyện Quỳnh Ch, tỉnh Ngh A. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào sáng ngày 20/12/2024, Trần Văn T, trú tại bản Minh T, xã Châu T, huyện Quỳnh Ch, tỉnh Ngh A đón xe khách từ nhà tại xã Châu T, huyện Quỳnh Ch đi lên huyện Quế Ph, tỉnh Ngh A nhằm mua ma túy về bán kiếm lời. Khi đi đến xã M N, huyện Q Ph, tỉnh Ngh A thì Trần Văn T gặp một người đàn ông không quen biết và đã hỏi mua với người đàn ông này 01 (một) gói ma túy Heroine được gói bằng mảnh bao ni lông màu vàng với số tiền 1.000.000^d (Một triệu đồng). Trần Văn T cầm gói ma túy bỏ vào túi quần rồi quay ra đón xe khách về nhà. Khi về đến nhà, Trần Văn T đưa gói ma túy vừa mua được và trích ra 13 (mười ba) gói nhỏ, mỗi gói được bọc bằng mảnh bao ni lông màu vàng, số còn lại T sử dụng bao ni lông cũ gói lại và cất giấu vào trong người, toàn bộ số ma túy nói trên T cất giấu nhằm mục đích bán kiếm lời. Vào khoảng 16 giờ 05 phút ngày 21/12/2024, Nguyễn Trung Tr, trú tại bản Nông Tr, xã Châu B, huyện Quỳnh Ch, tỉnh Ngh A điều khiển xe máy nhãn hiệu HONDA, số hiệu WAVE mang biển kiểm soát 37G1- 079.92 đi tìm mua ma túy sử dụng. Khi đi đến khu vực bản Luồng L, xã Châu B, huyện Q Ch, tỉnh Ngh A thì gặp Lương Văn Ch, sinh năm 1978, trú tại bản Luồng L, xã Châu B, huyện Quỳnh C, tỉnh Ngh A. Qua trao đổi nói chuyện thì Lương Văn Ch biết Nguyễn Trung Tr đang trên đường đi mua ma túy nên Lương Văn Ch gửi với Nguyễn Trung Tr số tiền 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) nhờ Nguyễn Trung Tr mua hộ ma túy về để sử dụng. Nguyễn Trung Tr cầm lấy tiền với Lương Văn Ch rồi đi tới xã Châu T, huyện Quỳnh Ch, tỉnh Ngh A mua với Trần Văn Tuyệt 03 (ba) gói ma túy đều được bọc bằng mảnh bao ni lông màu vàng với số tiền là 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng). Nguyễn Trung Tr cầm 03 gói ma túy vừa mua được trong lòng bàn tay trái của mình rồi điều khiển xe máy đi về nhà. Khoảng 16 giờ 30 cùng ngày, khi Nguyễn Trung Tr đi đến khu vực sân của nhà mình tại bản Nông Tr, xã Châu B, huyện Quỳnh Ch, tỉnh Ngh A thì bị Tổ công tác Công an xã Châu Bính phối hợp với Công an xã Châu Tiến, huyện Quỳnh Châu đang làm nhiệm vụ tiến hành kiểm tra hành chính. Vì lo sợ bị phát hiện nên Nguyễn Trung Tr thả từ bàn tay trái mình

xuống sân nhà 03 (ba) gói chất rắn màu trắng đều được bọc bằng mảnh bao ni lông màu vàng nhưng đã bị tổ công tác phát hiện, thu giữ. Nguyễn Trung Tr khai nhận, đây là số ma túy Trục vừa mua với Trần Văn T tại bản Minh T, xã Châu T, huyện Quỳnh Ch, tỉnh Ngh A. Tổ công tác đã mời người chứng kiến, tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng chuyển giao đối tượng cùng tang vật cho cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Châu xử lý theo quy định.

Biết Nguyễn Trung T bị lực lượng Công an bắt giữ, Lương Văn Ch đã đến Công an huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An đầu thú về hành vi của mình.

Ngày 02 tháng 01 năm 2025, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Châu thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở đối với Trần Văn T. Quá trình khám xét đã thu giữ 01 (một) gói chất rắn màu trắng được bọc bằng mảnh bao ni lông màu vàng và 01 (một) túi zip màu trắng bên trong chứa 10 (mười) gói nhỏ chất rắn màu trắng đều được bọc bằng mảnh bao ni lông màu vàng (tổng cộng là 11 gói). Trần Văn T khai nhận đây là số ma túy Tuyết mua được trên địa bàn huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An nhằm để bán kiếm lời.

Tại Bản kết luận giám định số 38/KL- KTHS(Đ2-MT) ngày 25/12/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất rắn màu trắng (ký hiệu M1, M2, M3) thu giữ của Nguyễn Trung T gửi tới giám định đều là ma túy, loại Heroine, có tên khoa học là Diacetylmorphine và có tổng khối lượng là 0,13g (không phẩy mười ba gam).

Tại Bản kết luận giám định số 92/KL- KTHS(Đ2-MT) ngày 10/01/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: 11 (mười một) mẫu chất rắn màu trắng (ký hiệu từ M1 đến M11) thu giữ của Trần Văn T gửi tới giám định đều là ma túy, loại Heroine, có tên khoa học là Diacetylmorphine và có tổng khối lượng là 4,27g (bốn phẩy hai mươi bảy gam).

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Trung Tr và Trần Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số 16/CT-VKS-QC ngày 07/3/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An đã quyết định truy tố bị cáo Trần Văn T ra trước Tòa án để xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự và Nguyễn Trung Tr về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như nội dung Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 56 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt Trần Văn T từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng với hình phạt với Bản án số 77/2024/HS-ST ngày 24/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An chưa thi hành, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án từ 12 năm đến 12 năm 06 tháng tù.

- Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt Nguyễn Trung Tr từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Đề nghị tịch thu, tiêu hủy các mảnh bao ni lông màu vàng và vỏ bao niêm phong vật chứng ban đầu được niêm phong lại bằng một phong bì thư dán kín; 2,9g (hai phẩy chín gam) ma túy loại Heroine, các mảnh bao ni lông màu vàng, túi zip màu trắng và vỏ bao niêm phong vật chứng ban đầu được niêm phong lại bằng một phong bì thư dán kín.

Đối với 01 (một) xe máy nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE, màu sơn đen bạc, số khung 1217DY668990, số máy HC12E5669096, mang biển kiểm soát 37G1- 076.92, xe đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Trung Tr. Quá trình điều tra xác định, chiếc xe thuộc sở hữu của Nguyễn Văn Tr (sinh năm 1991, trú tại bản Nông Tr, xã Châu B, huyện Quỳnh Ch) là con trai của Nguyễn Trung Tr. Việc Nguyễn Trung Tr sử dụng xe đi mua ma túy Tr không biết, nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu theo đúng quy định nên đề nghị không xem xét nữa.

Đề nghị tịch thu tại bị cáo Trần Văn T số tiền 300.000^d thu lợi bất chính để sung nộp ngân sách nhà nước.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung và buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Ý kiến trình bày của người bào chữa cho bị cáo Trần Văn T: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng và khung hình phạt. Tuy nhiên, bị cáo có trình độ học vấn thấp, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và có nhiều tệ nạn xã hội phức tạp, hiện nay đang mắc bệnh hiểm nghèo đó là ung thư tủy, di căn ổ bụng. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt Trần Văn T từ 04 năm đến 05 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tổng hợp với hình phạt tại bản án số 77 ngày 24/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An chưa thi hành, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án từ 10 năm 06 tháng đến 11 năm 06 tháng tù. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, xử lý vật chứng và án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung truy tố của Cáo trạng, không có ý kiến gì trong phần tranh luận và không bổ sung thêm ý kiến gì vào bản bào chữa của người bào chữa mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong giai đoạn điều tra và truy tố đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người làm chứng là Lương Văn Ch: Xét thấy, trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của người làm chứng. Do đó, sự vắng mặt không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vắng mặt người làm chứng theo quy định tại Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về căn cứ xác định hành vi phạm tội của các bị cáo:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã xác định được vào buổi sáng ngày 20/12/2024, Trần Văn T đón xe khách từ nhà lên huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An nhằm mua ma túy về bán kiếm lời. Khi đi đến xã Mường Nọc, huyện Quế Phong thì T gặp và mua được của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy loại Heroine với giá 1.000.000^d. Sau khi mua được ma túy thì Tuyết về nhà và trích từ gói ma túy ra 13 gói nhỏ, gói ma túy còn lại cùng 13 gói nhỏ đều cất giấu nhằm mục đích bán kiếm lời. Khoảng 16 giờ 05 phút ngày 21/12/2024, Nguyễn Trung T điều khiển xe máy đi tìm mua ma túy để sử dụng, khi đi đến khu vực bản Luồng Lạnh, xã Châu Bính, huyện Quỳnh Châu thì gặp Lương Văn Ch, Ch biết Tr đang đi tìm mua ma túy nên gửi Tr 200.000^d nhờ Tr mua hộ ma túy về để sử dụng. Tr đi đến khu vực xã Châu Tiến, huyện Quỳnh Châu gặp và hỏi mua được của Trần Văn T 03 gói ma túy với số tiền 300.000^d. Sau khi mua được ma túy thì Tr điều khiển xe máy đi về nhà. Đến khoảng 16 giờ 30 cùng ngày, khi Tr đi đến khu vực sân của nhà mình thì bị Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang và thu giữ 03 gói ma túy có tổng khối lượng 0,13g. Ngày 02/01/2025, Cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Văn T, đồng thời thu giữ 11 gói ma túy có tổng khối lượng 4,27g. Trần Văn T khai nhận đây là số ma túy T mua được trên địa bàn huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An nhằm đem về để bán kiếm lời, đồng thời 03 gói ma túy T bán cho Nguyễn Trung T vào ngày 21/12/2024 kiếm lợi số tiền 300.000^d là số ma túy nằm trong số ma túy của Tuyết bị Công an thu giữ vào ngày 02/01/2025 nói trên. Số tiền bán ma túy cho Nguyễn Trung Tr kiếm được thì Trần Văn T đã sử dụng chi tiêu mua thực phẩm cho gia đình.

Thấy rằng lời khai của các bị cáo tại phiên tòa và trong quá trình điều tra là thống nhất với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án đã được xem xét, thẩm tra tại phiên tòa. Bị cáo Trần Văn T có hành vi bán một lần cho Nguyễn Trung Tr 03 gói ma túy loại Heroine có tổng khối lượng 0,13g thu lợi bất chính số tiền 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng) vào ngày 21/12/2024. Ngoài ra T còn tàng trữ 4,27g ma túy loại Heroine nhằm mục đích bán kiếm lời. Trần Văn T phải chịu trách nhiệm hình sự đối với khối lượng ma túy đã bán và tàng trữ để bán với tổng khối lượng là 4,4g. Nguyễn Trung Tr mua từ Trần Văn T 03 gói ma túy loại Heroine có tổng khối lượng 0,13g vào ngày 21/12/2024 nhằm mục đích sử dụng, trong đó có số ma túy mà Tr mua hộ cho Lương Văn Ch với số tiền Chung đưa nhờ mua hộ 200.000^d, Tr phải chịu trách nhiệm hình sự đối với tổng khối lượng ma túy mua cho mình và mua hộ là 0,13g. Vì vậy, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận: Bị cáo Trần Văn T đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; Nguyễn Trung Tr đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự đúng như nội dung truy tố của Cáo trạng.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Trần Văn T vào ngày 20/12/2024. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không xác định được lai lịch, địa chỉ cụ thể nên không đủ căn cứ để xử lý.

Đối với Lương Văn Ch là người đã gửi Nguyễn Trung Tr số tiền 200.000^d nhờ Tr mua hộ ma túy để sử dụng. Do đó, Lương Văn Ch phải chịu trách nhiệm đối với 2/3 khối lượng ma túy mà Tr mua được tương đương với là 0,087g (không phải không tám mươi bảy gam). Do chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện Quỳnh Châu đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.000.000^d (Hai triệu đồng) đối với Lương Văn Ch theo quy định.

[4] Xét tính chất của vụ án, vai trò của từng bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo đều có đủ nhận thức nhất định về pháp luật để biết rằng các loại ma túy nói chung là chất gây nghiện được Nhà nước thống nhất quản lý, nghiêm cấm hành vi tàng trữ, mua bán trái phép nhưng các bị cáo đã thể hiện ý thức coi thường kỷ cương pháp luật, hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm trật tự công cộng, trật tự quản lý hành chính, gây mất an ninh trật tự và an toàn xã hội. Do đó phải chịu trách nhiệm hình sự tương ứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo và hậu quả gây ra cho xã hội.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Đối với Trần Văn T: Vào ngày 24/9/2024 bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An xử phạt 06 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, đến thời điểm phạm tội mới thì Tuyết đang được hoãn chấp hành hình phạt tù do bị bệnh ung thư tụy, di căn ổ bụng. Do đó phạm tội lần này thuộc trường hợp tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm” theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Ngoài ra Trần Văn Tuyết còn có nhân thân xấu, đó là vào các năm 2002, 2005 và 2014 đã từng bị Tòa án nhân dân các cấp xử phạt tù về các tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và mua bán trái phép chất ma túy. Do đó, cần phải xử phạt nghiêm và có một mức hình phạt tương xứng nhằm răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện, sống có ích cho gia đình và xã hội.

Đối với Nguyễn Trung Tr phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên là người nghiện chất ma túy, đã không tuân thủ quy định của pháp luật, không có ý thức chịu khó cai nghiện để từ bỏ ma túy mà còn đi tìm mua ma túy về để sử dụng nhằm thỏa mãn cơn nghiện của bản thân. Vì vậy, cũng cần phải xử phạt nghiêm nhằm răn đe, cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện, sống có ích cho gia đình và xã hội.

Tuy nhiên, cũng xét cho các bị cáo, quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thành khẩn khai báo và tỏ thái độ ăn năn hối cải; bị cáo Nguyễn Trung Tr có anh trai ruột là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến. Đó là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ phần nào về hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình.

[5] Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền...”. Tuy nhiên, xét thấy các bị cáo điều kiện kinh tế khó khăn, không có tài sản và không có khả năng thi hành án. Vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ những vật chứng như sau:

- Thu giữ của Nguyễn Trung Tr 0,13g ma túy loại Heroine, đã trích toàn bộ gửi giám định và đã sử dụng hết trong quá trình giám định, nay còn lại các mảnh bao ni lông màu vàng và vỏ bao niêm phong cũ được bỏ vào một phong bì thư dán kín.

- Thu giữ của Trần Văn T 4,27g ma túy loại Heroine, đã trích 1,37g gửi đi giám định, nay còn lại 2,9g; các mảnh bao ni lông màu vàng, túi zip màu trắng và vỏ bao niêm phong cũ được bỏ vào một phong bì thư dán kín.

Toàn bộ số vật chứng nêu trên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

- 01 xe máy nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE, màu sơn đen bạc, số khung 1217DY668990, số máy HC12E5669096, mang biển kiểm soát 37G1- 076.92, xe đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Trung Tr. Quá trình điều tra xác định được chiếc xe thuộc sở hữu của Nguyễn Văn Tr (sinh năm 1991, trú tại bản Nông Trang, xã Châu Bính, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An) là con trai của Nguyễn Trung Tr. Việc Nguyễn Trung Tr sử dụng xe máy đi mua ma túy thì Tr không biết, nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu theo đúng quy định.

[7] Biện pháp tư pháp: Cần tịch thu tại bị cáo Trần Văn T số tiền 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng) thu lợi bất chính do thực hiện hành vi phạm tội mà có để sung nộp ngân sách nhà nước theo quy định.

[8] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 50; Điều 38; Điều 56 của Bộ luật hình sự. Xử phạt **Trần Văn T** 06 (Sáu) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt 06 (Sáu) năm 06 (Sáu) tháng tù chưa thi hành về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại Bản án số 77/2024/HSST ngày 24/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An. Buộc Trần Văn T phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 12 (Mười hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú áp dụng đối với bị cáo Trần Văn T do Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An ban hành vào ngày 15/4/2025. Quyết định tạm hoãn xuất cảnh đối với bị cáo Trần Văn T để đảm bảo cho công tác thi hành án.

2. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt **Nguyễn Trung T** 01 (Một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 21/12/2024.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy các mảnh bao ni lông màu vàng và vỏ bao

niêm phong cũ được bỏ vào một phong bì thư dán kín; 2,9g ma túy loại Heroine, các mảnh bao nilong màu vàng, túi zip màu trắng và vỏ bao niêm phong cũ được bỏ vào một phong bì thư dán kín. (Tất cả vật chứng nói trên có đặc điểm như mô tả trong Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng được lập vào ngày 07/3/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Châu và Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An).

4. Biện pháp tư pháp: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Tịch thu tại bị cáo Trần Văn T số tiền 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng) thu lợi bất chính do thực hiện hành vi phạm tội mà có để sung nộp ngân sách nhà nước.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, nếu người phải thi hành án không thi hành ngay khoản tiền nói trên thì sẽ phải chịu lãi suất theo quy định tại điều 357 và khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

5. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc Trần Văn T và Nguyễn Tr T mỗi bị cáo phải chịu 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt các bị cáo, người bào chữa cho bị cáo Trần Văn Tuyệt. Các bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND h Quỳnh Châu; VKSND tỉnh Nghệ An;
- Phòng KTNV&THAHS TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS h.Quỳnh Châu;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An;
- UBND xã, Công an xã Châu Tiến, huyện Quỳnh Châu;
- UBND xã, Công an xã Châu Bính, huyện Quỳnh Châu;
- Cơ quan CSĐT công an tỉnh Nghệ An;
- Các bị cáo, NBC cho bị cáo Trần Văn Tuyệt;
- Lưu hồ sơ vụ án, Lưu VP.

Lô Văn Linh

